TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2024/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 16 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2024 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị Thúy D, sinh năm 2000.

Nơi thường trú: khu B, xã T, huyện P, tỉnh P.

Chỗ ở hiện nay: khu F, xã G, huyện P, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Bùi Trung V, sinh năm 1995.

Địa chỉ: khu B, xã T, huyện P, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Triệu Thị Thúy D và anh Bùi Trung V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Triệu Thị Thúy D và anh Bùi Trung V đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Bùi Trung A, sinh ngày 12/9/2019 và cháu Bùi Mỹ N, sinh ngày 08/11/2021.

Khi ly hôn, chị D và anh V thống nhất thỏa thuận chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N; anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu A.

Về cấp dưỡng: Anh, chị đều tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Triệu Thị Thúy D và anh Bùi Trung V đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Triệu Thị Thúy D tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xác nhận chị D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001255 ngày 27/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh P. Hoàn trả cho chị D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện P, tỉnh P;
- Chi cục THADS huyện P, tỉnh P;
- UBND xã T, huyện P, tỉnh P;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phạm Việt Hưng